TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ R
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày: 12/4/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ R, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Nhạn

2. Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Lê Khắc Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R tham gia phiên toà*: Ông Phạm Hoàng Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Rxét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/HS-ST ngày 22/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án B xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS, ngày 07/3/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: A, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1994 (có mặt)

- Hộ khẩu thường trú: Khóm 4, phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu;
- Chỗ ở hiện nay: Khóm 4, phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu;
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: không biết chữ;
- Cha: Huỳnh Thanh V, sinh năm 1964
- Mẹ: Sơn Thị T, sinh năm 1969;
- Anh chị em ruột có 05 người (tính luôn bị cáo), lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2001.
- Tiền án, tiền sự:

+ Ngày 23/7/2018 Công an thị xã R quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 377/QĐ-XPVPHC về hành vi gây rối trật tự công cộng có mang theo vũ khí thô sơ. Chưa chấp hành nộp phạt.

+ Ngày 03/8/2018 Uỷ ban nhân dân phường H, thị xã R B Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 58/QĐ-XPHC về hành vi cố ý gấy thương tích cho người khác. Chưa chấp hành nộp phạt.

- Bị cáo bị khởi tố vào ngày 30/8/2021, bị cáo được tại ngoại cho đến nay.

2. Họ và tên: B, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1995; tên gọi khác L. (có mặt)

- Hộ khẩu thường trú: Khóm 4, phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu ;
- Chỗ ở hiện nay: Khóm 4, phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu;
- Dân tộc: Khơme; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 1/12;
- Cha: Lý Tr, đã chết
- Mẹ: Thạch S, sinh năm 1962
- Vợ: Lâm Thị B, sinh năm 1990
- Anh chị em ruột có 06 người (tính luôn bị cáo), lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1999.
- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo bị khởi tố vào ngày 30/8/2021, bị cáo được tại ngoại cho đến nay

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoản 14 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2021, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thị xã R, tỉnh Bạc Liêu kết hợp với Công an phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu phát hiện A đang cầm trên tay 01 gói thuốc lá nhãn hiệu SEVEN DIAMOND màu xanh đen, bên trong có chứa 01 gói nylon màu trắng, được hàn kín, có kích thước 02cm x 3,2cm; bên trong gói nylon có chứa nhiền hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn nghi là chất ma tuý nên lực lượng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật nêu trên.

Qua điều tra bị can A và B khai nhận: Vào khoản 13 giờ 30 phút, ngày 30/6/2021 A điều khiển xe chở B đến khu vực nhà thờ Tắc Sậy tìm người tên N để đòi tiền, nhưng không gặp N thì A hỏi B "còn tiền không", B trả lời "còn", nên A đã đề xuất với B hùn tiền mua ma tuý để sử dụng chung, đến chiều A sẽ trả lại tiền cho B và được B đồng ý. A chở B đến nhà của Lý Hoàng D có tên

gọi khác là "B", nhà ở hẻm 14, Khóm 1, phường H, thị xã R để mua ma tuý. Khi đến nhà D thì B cùng A đi vào mua ma tuý với số tiền 200.000 đồng. B là người trực tiếp trả tiền cho D, còn A là người nhận ma tuý rồi cất giấu vào gói thuốc lá nhãn hiệu SEVEN DIAMOND, cả hai về vuông tôm của A ở Khóm 4, phường H, thị xã R để sử dụng. Trong lúc chờ phà qua sông thì B thấy vợ mình đang ở bến phà nB B sẽ đến sau. Trong lúc chờ phà thì A bị lực lượng Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Tại Quyết định số 94/KLGĐ-PC09, ngày 12/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 02cmx3,2cm (kí hiệu M) là chất ma tuý, loại Methamphetamine; có khối lượng 0,19508gam.

Tại bản Cáo trạng số: 78/CT – VKS ngày 15/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã R đã truy tố bị cáo A và bị cáo B về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình Sự.

Tại phiên tòa, bị cáo A và B thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã R, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã R trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo A và B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài B, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo A và bị cáo B nói lời sau cùng: Hai bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã R, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoản 13 giờ 30 phút, ngày 30/6/2021 bị cáo A và bị cáo B đã bàn bạc thống nhất cùng nhau đến nhà đối tượng Lý Hoàng Dũng có tên gọi khác là "Ba Đen", nhà ở hẻm 14, Khóm 1, phường H, thị xã R để mua ma tuý về chòi tôm của A cùng sử dụng. B là người chở trực tiếp trả tiền mua ma tuý, còn A là người chở B đi mua ma tuý và chở về chòi tôm của A để cùng nhau sử dụng ma tuý. Trong lúc chờ phà qua sông thì B nhìn thấy vợ mình đang ở bến phà nên B xuống xe để nói chuyện cùng vợ, đồng thời kiêu A đi về chòi tôm trước, B sẽ đến sau. Trong lúc chờ phà thì Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thị xã R, tỉnh Bạc Liêu kết hợp với Công an phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu tuần tra phát hiện A đang cầm trên tay 01 gói thuốc lá nhãn hiệu SEVEN DIAMOND màu xanh đen, bên trong có chứa 01 gói nylon màu trắng, được hàn kín, có kích thước 02cm x 3,2cm; bên trong gói nylon có chứa nhiền hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn nghi là chất ma tuý nên lực lượng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật nêu trên.

Tại bản kết luận 94/KLGĐ-PC09 xác định 01 gói nilon màu trắng, hàn kín, kích thước 02cmX3,2cm là chất ma túy, loại methamphetamine; có khối lượng 0,19508gam. (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Do đó, hành vi của các bị cáo A và B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã R đã truy tố đối với bị cáo A và bị cáo B là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất và mực độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất kích thích Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 Vỏ thuốc lá nhãn hiệu hiệu SEVEN DIAMOND màu xanh đen.

- 01 gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định: Gói niêm phong có đặc điểm: Số 94/GĐ-2021, có chữ ký ghi tên Nguyễn Anh Duy và có 04 dấu tròn đỏ của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

Đây là Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Xét thấy đây là chất kích thích Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 xe mô tô màu đen biển kiểm soát 94D1-486.94 là xe của anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1996, thường trú tại Khóm 4, phường H, thị xã R, tỉnh Bạc Liêu đứng tên chủ sở hữu, việc bị cáo A mượn xe anh T để đi mua ma tuý và có hành vi tàng trử trái phép chất ma tuý anh Tây không biết, nên trong quá trình

điều tra Cơ quan điều tra Công an thị xã R đã trả 01 xe mô tô màu đen biển kiểm soát 94D1 - 486.94 là xe của anh Huỳnh Văn T là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên Lý Hoàng D có tên gọi khác là "B", nhà ở hẻm 14, Khóm 1, phường H, thị xã R đã bán ma túy cho A và B, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo A và B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo B, tên gọi khác L (một) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ đối với:

- 01 Vỏ thuốc lá nhãn hiệu hiệu SEVEN DIAMOND màu xanh đen.

- 01 gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định: Gói niêm phong có đặc điểm: Số 94/GĐ-2021, có chữ ký ghi tên Nguyễn Anh Duy và có 04 dấu tròn đỏ của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

Tang vật hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã R quản lý. (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/12/2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã R, tỉnh Bạc Liêu)

4. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo A và B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Giao bị cáo;
- Giao VKSND cùng cấp;
- Gửi VKSND cấp trên trực tiếp;
- Gửi Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Gửi CCTHADS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thuý